

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BCĐTW-VPĐP ngày 12/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 về Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn thông minh giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo Kế hoạch số 2415/KH-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số của tỉnh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khởi động Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số ở cấp huyện, cấp xã và tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi giá trị nông nghiệp.

Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là vai trò trung tâm của người dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

Từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách để khuyến khích người dân nông thôn chủ động áp dụng chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng tiếp cận dịch vụ và đời sống của người dân nông thôn.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

Đề ra định hướng, phương án, lộ trình triển khai chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 làm cơ sở xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số thống nhất, hiệu quả.

2. Yêu cầu

Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược quan trọng mang tính lâu dài, chủ yếu triển khai với 03 trụ cột chính:

- Phát triển chính quyền số ở nông thôn.
- Phát triển các chủ thể kinh tế số ở nông thôn.
- Phát triển xã hội số cho cộng đồng dân cư ở nông thôn.

Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới để từng bước hình thành nông thôn mới thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững, trên cơ sở kế thừa, tiếp tục phát triển, hoàn thiện kết quả các chương trình, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã và đang triển khai trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và bền vững. Cụ thể:

- Bám sát chỉ đạo của Trung ương và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh để thực hiện, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện chuyển đổi số.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung, giải pháp của Chương trình, đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế ở các địa phương. Thông qua triển khai Chương trình, từng bước hình thành nông thôn thông minh, nâng cao vai trò, hoạt động của cộng đồng thông qua áp dụng chuyển đổi số để xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu và bền vững.

- Xác định rõ lộ trình, thời gian thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, chất lượng; nêu cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình. Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả và thống nhất giữa các ngành, địa phương và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng

cường hiệu quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

Toàn diện công tác quản lý, điều hành cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã tiến tới xây dựng chính quyền số; phát triển kinh tế số, xã hội số và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số;

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

Đối với cấp xã phân đầu có:

- Ít nhất 97% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 về “Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành” thuộc Tiêu chí số 8 theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

- Ít nhất 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 về “Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới” thuộc Tiêu chí số 8; 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 về “Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên” thuộc Tiêu chí số 15 theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Đối với cấp huyện phân đầu có ít nhất 60% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 về “Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên” thuộc Tiêu chí số 9 theo Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

b) Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: Ít nhất 70% xã có các hợp tác xã, 70% cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

c) Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới: Có ít nhất 40% đơn vị (cấp xã, huyện) cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

d) Phân đầu xây dựng ít nhất 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hoá, an ninh trật tự, du lịch nông thôn, thương mại điện tử...).

III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Phạm vi thực hiện: Triển khai ở khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi; huyện Kông Chro). Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2025.

2. Đối tượng thực hiện

Đối tượng thụ hưởng của Chương trình chuyển đổi số: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn tại tỉnh Gia Lai.

Đối tượng thực hiện Chương trình chuyển đổi số: Hệ thống chính trị từ các cấp và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức; đào tạo tập huấn kiến thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

a) Về công tác tuyên truyền:

Đẩy mạnh và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các cổng thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới, trong các hội nghị, hội thảo, các lớp đào tạo, tập huấn; bồi dưỡng chuyên môn.

Phối hợp với cơ quan Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Gia Lai, Báo Gia Lai xây dựng các bản tin, chuyên đề, tài liệu phản ánh hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; giới thiệu những mô hình mới, những cách làm hay về chuyển đổi số, góp phần làm cho người dân nông thôn hiểu lợi ích của việc tham gia vào các quá trình chuyển đổi số sẽ phục vụ tốt hơn cho quá trình phát triển kinh tế và đời sống của mình.

Phát động các phong trào, các đợt thi đua tham gia hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới xây dựng nông thôn mới thông minh (nếu có Phát động từ Trung ương).

b) Về đào tạo tập huấn:

Biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, cơ sở, với từng đối tượng được tập huấn (cán bộ cơ sở, tiểu giáo viên, tổ khuyến nông cộng đồng, chủ thể kinh tế người dân,...); tập trung vào các điều kiện/tiêu chí cần để phát triển kinh tế số và xã hội số gắn với việc phát triển sản xuất và phát huy các lợi thế ở địa phương.

Hàng năm, tổ chức các lớp, các đợt tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho từng đối tượng cụ thể: cán bộ cơ sở, tiểu giáo viên, tổ khuyến nông cộng đồng, chủ thể kinh tế, người dân,...trong đó tập trung vào các

nội dung, mục tiêu, giải pháp thực hiện; các kiến thức, kỹ năng áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào các hoạt động quản lý điều hành của chính quyền cơ sở, an ninh mạng, thương mại điện tử; áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý, vận hành doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tổ chức sản xuất....

Tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cộng đồng ở cơ sở, để hình thành đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ trực tiếp đến hộ dân tham gia hoạt động chuyển đổi số (Tổ công nghệ số cộng đồng).

2. Xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng phục vụ chuyển đổi số nông thôn. Trong đó, tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần ở cấp xã, huyện ở cấp xã, huyện; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp thông tin, giải quyết các thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, cá thể hóa, giảm thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục hành chính.

Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng wifi miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn...)

Đẩy mạnh áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự.

Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn; tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng đối với kết quả xây dựng nông thôn mới; quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số; đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch

nông thôn; thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

Đẩy mạnh quá trình số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở và kết quả xây dựng nông thôn mới; xây dựng bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn; thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

4. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn (hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối Internet,...) nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin và truyền thông cơ sở; phát triển, hiện đại hóa hệ thống đài truyền thanh xã, có cụm loa đến thôn, xóm.

5. Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số

a) Đối với việc xây dựng thí điểm mô hình xã/thôn nông thôn mới thông minh của tỉnh:

Xây dựng thực hiện thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh. Việc lựa chọn các mô hình xã/thôn thông minh nên gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (*quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hoá, an ninh trật tự, du lịch nông thôn, thương mại điện tử...*); ưu tiên thực hiện các mô hình về kinh tế số, xã hội số dựa trên các điều kiện thực tế và nhu cầu áp dụng chuyển đổi số của địa phương. Trước mắt, cần tập trung lựa chọn:

- Xã/thôn có điều kiện cơ sở hạ tầng, kỹ thuật tốt, như: đã có đường truyền băng thông rộng, khả năng kết nối giữa người dân/doanh nghiệp với đơn vị cung cấp dịch vụ số tốt...

- Xã/thôn có lợi thế hoặc lĩnh vực nổi trội có nhu cầu phát triển và có khả năng áp dụng chuyển đổi số như quy hoạch xây dựng, sản xuất nông nghiệp (*trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp...*), trang trại, hợp tác xã, y tế, giáo dục, văn hoá, an ninh trật tự, du lịch nông thôn, thương mại điện tử...;

- Xã/thôn có khả năng áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực nổi trội (*tối thiểu 50% số hộ dân có kết nối internet và có thiết bị đầu cuối thông minh, có thể vận động, huy động đơn vị cung cấp dịch vụ số, nhu cầu áp dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực nổi trội của xã/ thôn*)

- Ngoài ra, cần có yếu tố 100% cán bộ, công chức của xã đã được trang bị máy tính và kết nối internet để phục vụ cho công tác điều hành, chỉ đạo, chia sẻ

thông tin và giải quyết nhiệm vụ chuyên môn, nhất là trong việc triển khai và ứng dụng phần mềm dùng chung và 100% cán bộ, công chức của xã có sử dụng hộp thư điện tử công vụ và văn phòng điện tử.

Hướng dẫn các địa phương thực hiện thí điểm mô hình thí điểm xã/ thôn nông thôn mới thông minh theo từng lĩnh vực nổi trội ở địa phương.

b) Xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh:

Tỉnh Gia Lai được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn là 01 trong 09 tỉnh sẽ triển khai mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh thuộc Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn 2021-2025.

Tổ chức triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh ngay sau khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh.

6. Chuẩn bị dữ liệu và cập nhật cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới

Thu thập, lưu trữ các dữ liệu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xây dựng nông thôn mới để kịp thời cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung toàn quốc (sau khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thiện).

Thực hiện các biện pháp đảm bảo lưu trữ dữ liệu ổn định, sẵn sàng chia sẻ, phục vụ yêu cầu trong công tác quản lý, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

7. Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình MTQG, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

Tạo điều kiện môi trường thuận lợi để thu hút tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, xóm; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước (Trung ương, địa phương) bố trí hàng năm để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Từ các nguồn kinh phí khác: Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...); Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tham mưu xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện triển khai

Chương trình; chỉ đạo và hướng dẫn các huyện, xã, thành phố triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Chương trình.

Rà soát kỹ nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình khác; lựa chọn, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã, thôn nông thôn mới thông minh, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung theo quy định.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành liên quan tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo kỹ năng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng mô hình thí điểm xã/thôn nông thôn mới thông minh trên địa bàn đảm bảo phù hợp; ưu tiên thực hiện các mô hình về kinh tế số, xã hội số dựa trên các điều kiện thực tế và nhu cầu áp dụng chuyển đổi số của tỉnh.

Phối hợp với Sở Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình tỉnh phân bổ kinh phí cho các đơn vị thực hiện, nhất là ưu tiên cho các địa phương được chọn điểm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Phối hợp với cơ quan Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Gia Lai, Báo Gia Lai xây dựng các bản tin, chuyên đề, tài liệu phản ánh hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; giới thiệu những mô hình mới, những cách làm hay về chuyển đổi số, góp phần làm cho người dân nông thôn hiểu lợi ích của việc tham gia vào các quá trình chuyển đổi số sẽ phục vụ tốt hơn cho quá trình phát triển kinh tế và đời sống của mình.

Tổ chức giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình Chuyển đổi số theo định kỳ.

Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND tỉnh việc triển khai thực hiện Chương trình; trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị chủ động đề xuất điều chỉnh, bổ sung nếu cần thiết.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các Sở, ngành, địa phương có liên quan:

- Nghiên cứu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành chính sách hỗ trợ cho các thành viên Tổ công nghệ cộng đồng tham gia hướng dẫn, vận động, huy động sự tham gia của người dân trong thực hiện các hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Hướng dẫn, triển khai thí điểm mô hình xã, thôn nông thôn mới thông minh; hỗ trợ đưa sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình đẩy mạnh tuyên truyền về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình chuyên đề về chuyển đổi số phục vụ xây dựng nông thôn mới.

Vận động các tổ chức, cơ quan tham gia hỗ trợ chuyển đổi số ở địa

phương; các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và tham gia cung cấp các dịch vụ phục vụ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương, kinh phí ngân sách tỉnh đối ứng vốn đầu tư phát triển; vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp và đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phân bổ cho các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

5. Sở Công Thương

Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử (nếu có).

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của tỉnh

Chú trọng tới công tác tuyên truyền về Chương trình chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới nói riêng. Từ đó, góp phần chuyển tải thông điệp, tầm quan trọng của hoạt động chuyển đổi số về phát triển kinh tế - xã hội tới người dân;

Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền dưới dạng hội nghị chuyên đề, hội thảo, diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tờ rơi, pano, áp phích, các cuộc thi tìm hiểu,... để giới thiệu cách làm hay, mô hình sáng tạo về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; kịp thời động viên, khen thưởng các gương điển hình tiêu biểu, có nhiều sáng kiến trong triển khai thực hiện chuyển đổi số ở địa phương.

Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong nông thôn mới; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo nhiệm vụ được phân công.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình cấp huyện; đối với các địa phương được lựa chọn triển khai mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới yêu cầu tập trung triển khai đảm bảo thiết thực, đạt hiệu quả cao.

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung của Chương trình và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

9. Chế độ báo cáo

Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh*) trước ngày 05 của tháng 6 và tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành là thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Hải Long